

Số: 214 /QĐ-UBND

Hóa Thượng, ngày 10 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN HÓA THƯỢNG

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật NSNN ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai NSNN đối với các cấp ngân sách;

Xét đề nghị của Công chức Tài chính – Kế toán thị trấn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai thực hiện dự toán Ngân sách 6 tháng năm 2023 của thị trấn Hóa Thượng, nội dung cụ thể như sau:

(Theo các biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân thị trấn, Ban Tài chính thị trấn và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH huyện;
- Thường trực Đảng ủy - HĐND thị trấn;
- Lãnh đạo UBND thị trấn;
- Như điều 3;
- Lưu: VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Huy

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH THỊ TRẤN QUÝ (6 THÁNG, NĂM)

Quý 2 Năm 2023

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (6 THÁNG, NĂM)	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3
I	Tổng số thu	5.586.000.000	3.349.445.017	
1.	Các khoản thu 100%	200.000.000	58.477.000	
2.	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	372.000.000	119.807.423	
3.	Thu chuyển nguồn	-	-	
4.	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	5.014.000.000	3.171.160.594	
	- Bổ sung cân đối ngân sách	5.014.000.000	2.508.000.000	
	- Bổ sung có mục tiêu	-	663.160.594	
II.	Tổng số chi		3.575.471.702	
1.	Chi đầu tư phát triển		157.778.800	
2.	Chi thường xuyên	5.438.000.000	3.417.692.902	
3	Dự phòng	79.000.000		
3.	Tiết kiệm	69.000.000		

Ngày tháng năm 2023

Bộ phận tài chính, kế toán xã

TM. UBND xã, phường, thị trấn
Chủ tịch

(Ký tên và đóng dấu)

CHỦ TỊCH
Nguyễn Minh Huy

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH THỊ TRẤN
Quý 2 Năm 2023

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán		Quyết toán		So sánh (%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
A	1	2	3	4	5	6
Tổng số thu	5.600.000.000	5.586.000.000	2.701.077.282	1.488.719.920	48,23	26,65
I. Các khoản thu 100%	175.000.000	175.000.000	40.198.030	32.326.000	22,97	18,47
- Phí, lệ phí	165.000.000	165.000.000	32.326.000	32.326.000	19,59	19,59
+ Phí chứng thực	85.000.000	85.000.000	27.019.000	27.019.000	31,79	31,79
+ Lệ phí hộ tịch	15.000.000	15.000.000	5.007.000	5.007.000	33,38	33,38
+ Lệ phí môn bài	65.000.000	65.000.000	300.000	300.000	0,46	0,46
+ Lệ phí cư trú						
- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
- Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
- Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
- Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
- Đóng góp của nhân dân theo quy định						
- Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
- Thu khác	10.000.000	10.000.000	7.872.030		78,72	
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	5.425.000.000	205.000.000	1.308.158.658	103.673.326	24,11	50,57
1. Các khoản thu phân chia	925.000.000	205.000.000	227.648.030	66.775.508	24,61	32,57
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	25.000.000	25.000.000	20.247.910	20.247.910	80,99	80,99
- Thuế sử dụng đất nông nghiệp						
- Lệ phí trước bạ nhà, đất	900.000.000	180.000.000	207.400.120	46.527.598	23,04	25,85
2. Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	4.500.000.000	192.000.000	1.080.510.628	36.897.818	24,01	19,22
- Thuế giá trị gia tăng	640.000.000	192.000.000	128.117.397	36.897.818	20,02	19,22
- Thuế tiêu thụ đặc biệt	40.000.000		6.227.269		15,57	
- Thuế TNCN	3.820.000.000		594.053.246		15,55	
+ TNCN từ chuyển quyền SDD	3.500.000.000		500.279.862		14,29	
+ TNCN từ SXKD	320.000.000		93.773.384		29,30	
- Thu tiền sử dụng đất						
- Thu nộp trả ngân sách cấp trên			352.112.716			
III. Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV. Thu chuyển nguồn						
V. Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên		5.014.000.000	1.352.720.594	1.352.720.594		26,98
- Bổ sung cân đối ngân sách		5.014.000.000	1.254.000.000	1.254.000.000		25,01
- Bổ sung có mục tiêu			98.720.594	98.720.594		

Ngày tháng năm 2023

Bộ phận tài chính, kế toán xã

TM. UBND xã, phường, thị trấn
Chủ tịch

(Ký tên và đóng dấu)

CHỦ TỊCH
Nguyễn Minh Huy
Trang: 1/1

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH THỊ TRẤN

Quý 2 Năm 2023

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	Dự toán			Ước thực hiện			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9
Tổng chi ngân sách thị trấn	5.586.000.000		5.586.000.000	1.789.141.464		1.789.141.464	32		32
Tiết kiệm chi 10%	69.000.000		69.000.000						
1. Chi cho công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	801.620.000		801.620.000	300.832.444		300.832.444	0,375		38
- Chi dân quân tự vệ	420.200.000		420.200.000	195.057.444		195.057.444	0,464		46
- Chi trật tự an toàn xã hội	381.420.000		381.420.000	105.775.000		105.775.000	0,277		28
2. Chi giáo dục									
3. Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
4. Chi y tế	75.100.000		75.100.000	6.258.000		6.258.000	0,083		8
5. Chi văn hóa, thông tin	35.000.000		35.000.000	10.600.000		10.600.000	0,303		30
6. Chi phát thanh, truyền hình									
7. Chi thể dục, thể thao	25.000.000		25.000.000	2.000.000		2.000.000	0,080		8
8. Chi bảo vệ môi trường									
9. Chi các hoạt động kinh tế	35.000.000		35.000.000	24.180.000		24.180.000	0,691		69
- Giao thông									
- Nông - lâm nghiệp	25.000.000		25.000.000	24.180.000		24.180.000	0,967		97
- Thủy lợi	10.000.000		10.000.000						-
- Thị chính									
- Thương mại, du lịch									
- Các hoạt động kinh tế khác									
10. Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.375.748.000		4.375.748.000	1.017.148.104		1.017.148.104	0,232		23
Trong đó: Quỹ lương				1.002.271.000		1.002.271.000			
10.1. Quản lý Nhà nước	2.291.254.000		2.291.254.000	567.270.615		567.270.615	0,248		25
10.2. Hội đồng nhân dân	363.412.000		363.412.000	86.559.374		86.559.374	0,238		24
10.3. Đảng Cộng sản Việt Nam	674.715.000		674.715.000	130.274.386		130.274.386	0,193		19
10.4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	474.679.000		474.679.000	94.742.030		94.742.030	0,200		20
10.5. Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	127.489.000		127.489.000	25.760.197		25.760.197	0,202		20
10.6. Hội Liên hiệp Phụ nữ	108.013.000		108.013.000	30.680.495		30.680.495	0,284		28
10.7. Hội Cựu chiến binh	67.121.000		67.121.000	8.828.950		8.828.950	0,132		13
10.8. Hội Nông dân	98.536.000		98.536.000	39.099.857		39.099.857	0,397		40
10.9. Hội Chữ Thập đỏ	24.456.000		24.456.000	6.214.000		6.214.000	0,254		25
10.10. Hội Người cao tuổi	73.705.000		73.705.000	7.376.200		7.376.200	0,100		10
10.11. Hội khuyến học	18.092.000		18.092.000	4.873.000		4.873.000	0,269		27

10.12. Chi các hội khác	54.276.000		54.276.000	15.469.000		15.469.000	0,285		29
11. Chi cho công tác xã hội	90.532.000		90.532.000	20.133.000		20.133.000	0,222		22
- Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác	80.532.000		80.532.000	20.133.000		20.133.000	0,250		25
- Chi công tác XH khác	10.000.000		10.000.000						-
- Hỗ trợ xây nhà theo QĐ 22									
12. Chi khác									
13. Chi nộp trả ngân sách cấp trên				407.989.916		407.989.916			
14. Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau									
15. Dự phòng ngân sách	79.000.000		79.000.000						

Ngày tháng năm 2023

Bộ phận tài chính, kế toán xã



TM. UBND xã, phường, thị trấn
Chủ tịch

(Ký tên và đóng dấu)



CHỦ TỊCH
Nguyễn Minh Huy

**THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN
NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 6 THÁNG NĂM 2023**

*Căn cứ Quyết định số 5596/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND huyện
Đông Hỷ về việc giao dự toán thu - chi ngân sách huyện Đông Hỷ năm 2023;*

*Căn cứ Quyết định số: 249/ QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND xã
Hóa Thượng về việc giao dự toán thu – chi ngân sách xã Hóa Thượng năm 2023;*

UBND xã Hóa Thượng báo cáo ước thực hiện nhiệm vụ 6 tháng năm
2023, như sau:

I. Tình hình thực hiện nhiệm vụ thu - chi ngân sách quý 1 năm 2023:

1. Thu ngân sách:

Thu ngân sách nhà nước trong cân đối 6 tháng năm 2023 đạt $1.488.719.920đ/5.586.000.000đ = 27%$ dự toán; Thu ngân sách NN đạt $2.701.077.282đ/5.600.000.000đ = 48%$ dự toán. Trong đó, một số khoản thu đạt tỷ lệ thấp như: Lệ phí môn bài 46%, Thuế TNCN từ chuyển quyền 14%, Lệ phí trước bạ 23%,

Năm 2023 là năm thị trường đất đóng băng, không có nhiều giao dịch mua bán chuyển đổi quyền sử dụng đất nên tỉ lệ thu thấp. Để có kết quả thu cao hơn cần phối hợp tốt hơn nữa với Chi cục thuế khu vực Võ Nhai - Đông Hỷ đưa ra các biện pháp cương quyết của UBND, Hội đồng tư vấn thuế thường xuyên bám nắm địa bàn, khai thác triệt để các nguồn thu hiện có, đảm bảo thu đúng, thu đủ không để thất thoát nguồn thu.

2/ Chi ngân sách:

Thực hiện chi thường xuyên 6 tháng năm 2023 là: $1.786.811.238đ / 5.5486.000.000đ$ đạt 32% dự toán giao đầu năm và bổ sung trong năm Trong đó: Chi thường xuyên thực hiện $1.789.141.464đ/5.348.000.000$ đạt 32% dự toán giao. Chi đầu tư PT: 157.400.000đ.

Trong 6 tháng năm 2023 UBND xã Hóa Thượng thực hiện các khoản chi ngân sách kịp thời, đảm bảo theo dự toán và các quy định trong quản lý tài chính.

Trên đây là thuyết minh tình hình thực hiện dự toán 6 tháng đầu năm 2023
của UBND xã Hóa Thượng./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Huy